

**BÁO CÁO NHANH TÌNH HÌNH THU HÚT
ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM VÀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM
RA NƯỚC NGOÀI 02 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

Tính đến 20/02/2024, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp (GVMCP) của nhà ĐTNN đạt **hơn 4,29 tỷ USD, tăng 38,6%** so với cùng kỳ năm 2023. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng **2,8 tỷ USD, tăng 9,8%** so với cùng kỳ năm 2023.

Tính lũy kế đến ngày 20/02/2024, cả nước có **39.553** dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký gần **473,1 tỷ USD**. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư nước ngoài ước đạt **gần 300 tỷ USD**, bằng 63,4% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

Thông tin chi tiết như sau:

I. VỀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

1. Tình hình thu hút ĐTNN 02 tháng đầu năm 2024

1.1. Tình hình hoạt động

Vốn thực hiện:

Tính tới 20/02/2024, ước tính các dự án đầu tư nước ngoài đã giải ngân được khoảng 2,8 tỷ USD, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm 2023.

Tình hình xuất, nhập khẩu:

Xuất khẩu: Kim ngạch xuất khẩu của khu vực ĐTNN tăng mạnh trong tháng 02 tháng đầu năm 2024. Xuất khẩu kể cả dầu thô ước đạt hơn 48,87 tỷ USD, tăng 29,8% so với cùng kỳ, chiếm 72,9% kim ngạch xuất khẩu. Xuất khẩu không kể dầu thô ước đạt 48,57 tỷ USD, tăng 30,1% so với cùng kỳ, chiếm 72,5% kim ngạch xuất khẩu cả nước.

Nhập khẩu: Nhập khẩu của khu vực ĐTNN ước đạt 39,51 tỷ USD, tăng 29,5% so cùng kỳ và chiếm 64% kim ngạch nhập khẩu cả nước.

Tính chung trong 02 tháng đầu năm 2024, khu vực ĐTNN xuất siêu trên 8,9 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu trên 8,6 tỷ USD không kể dầu thô. Trong khi đó, khu vực doanh nghiệp trong nước nhập siêu 4,29 tỷ USD.

1.2. Tình hình đăng ký đầu tư

Tính đến 20/02/2024, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà ĐTNN đạt hơn 4,29 tỷ USD, tăng 38,6% so với cùng kỳ năm

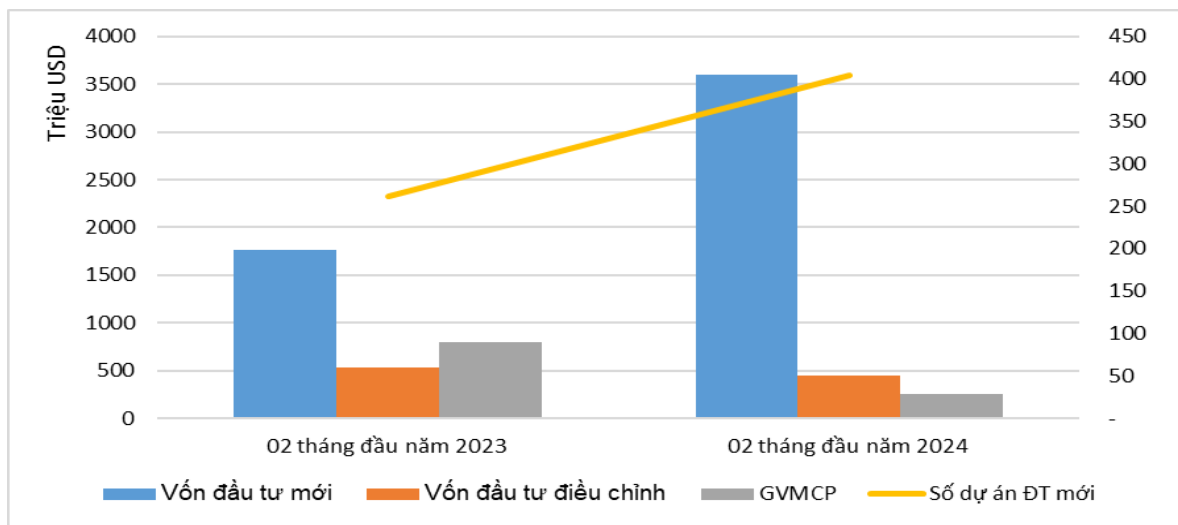
2023¹. Ngoài vốn đầu tư điều chỉnh và GVMCP giảm thì vốn đầu tư đăng ký mới vẫn tăng mạnh. Cụ thể:

Vốn đăng ký mới: Có 405 dự án mới được cấp GCNĐKĐT (*tăng 55,2% so với cùng kỳ*), tổng vốn đăng ký đạt gần 3,6 tỷ USD (*gấp hơn 2 lần so với cùng kỳ*²).

Vốn điều chỉnh: Có 159 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư (*tăng 19,5% so với cùng kỳ*), tổng vốn đăng ký tăng thêm đạt 442,1 triệu USD (*giảm 17,4% so với cùng kỳ*).

Góp vốn, mua cổ phần: Có 367 lượt GVMCP của nhà ĐTNN (*giảm 16,6% so với cùng kỳ*), tổng giá trị vốn góp đạt hơn 255,4 triệu USD (*giảm 68% so với cùng kỳ*).

So sánh vốn ĐTNN 02 tháng đầu năm 2024 với cùng kỳ



(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo báo cáo).

Theo ngành:

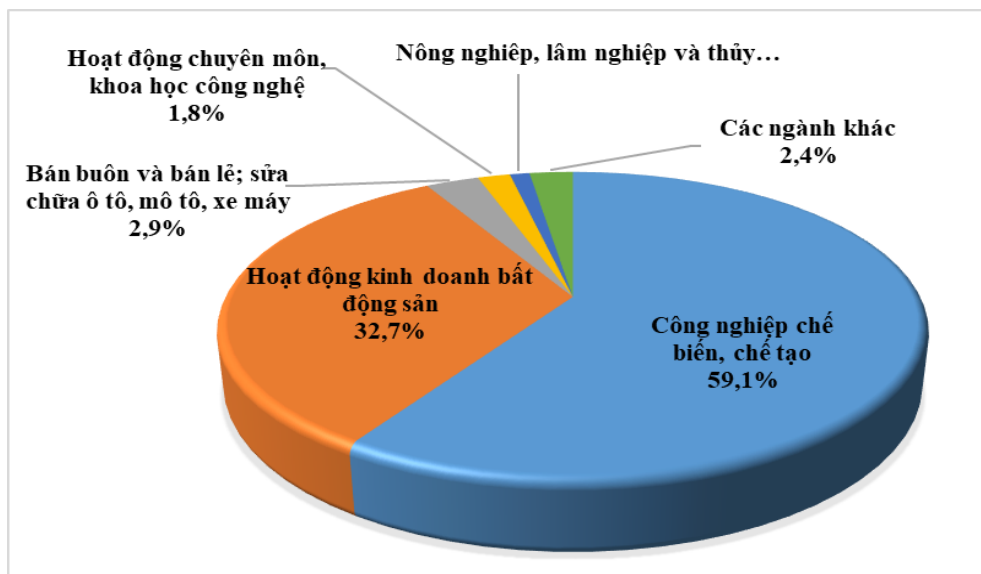
Các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 16 ngành trong tổng số 21 ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt gần 2,54 tỷ USD, chiếm 59,1% tổng vốn đầu tư đăng ký và tăng 16,8% so với cùng kỳ. Ngành hoạt động kinh doanh bất động sản đứng thứ 2 với tổng vốn đầu tư gần 1,41 tỷ USD, chiếm 32,7% tổng vốn đầu tư đăng ký, gấp hơn 3,5 lần so với cùng kỳ. Tiếp theo lần lượt là các ngành bán buôn bán lẻ; hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ với tổng vốn đăng ký đạt lần lượt là 125,2 triệu USD và gần 76,4 triệu USD. Còn lại là các ngành khác.

Xét về số lượng dự án, công nghiệp chế biến, chế tạo là ngành dẫn đầu về số dự án mới (*chiếm 39,2%*) và điều chỉnh vốn (*chiếm 62,3%*). Ngành bán buôn, bán lẻ dẫn đầu về số lượt giao dịch GVMCP cao nhất (*43,9%*).

¹ Trong khi đó 2 tháng đầu năm /2023, tổng vốn đầu tư đăng ký giảm 38% so với cùng kỳ năm 2022.

² Vốn đầu tư đăng ký mới 2 tháng đầu năm 2024 tăng mạnh so với cùng kỳ do tăng số lượng dự án mới (tăng 55,2%) và có dự án có quy mô vốn đầu tư lớn (hơn 400 triệu USD và hơn 600 triệu USD).

Cơ cấu ĐTNN 02 tháng đầu năm 2024 theo ngành

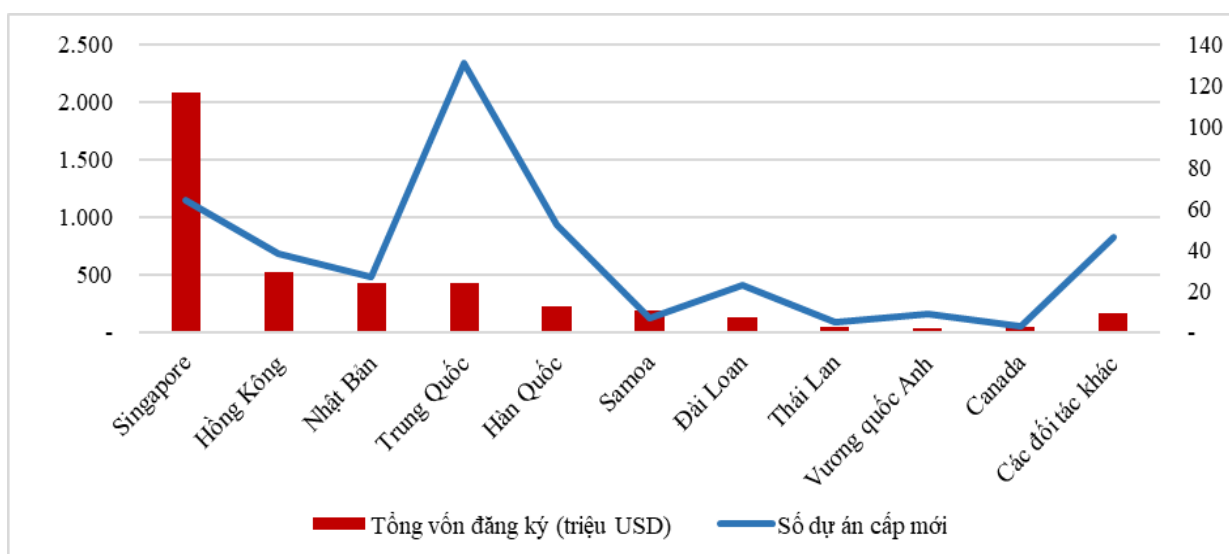


Theo đối tác đầu tư:

Đã có 48 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam trong 02 tháng đầu năm 2024. Trong đó, Singapore dẫn đầu với tổng vốn đầu tư hơn 2,08 tỷ USD, chiếm 48,5% tổng vốn đầu tư, gấp hơn 2,1 lần so với cùng kỳ 2023; Hồng Kông đứng thứ hai với gần 525,7 triệu USD, chiếm 12,2% tổng vốn đầu tư, gấp gần 5,1 lần so với cùng kỳ. Tiếp theo là Nhật Bản, Trung Quốc, ...

Xét về số dự án, Trung Quốc là đối tác dẫn đầu về số dự án đầu tư mới (chiếm 32,3%); Hàn Quốc dẫn đầu về số lượt điều chỉnh vốn (chiếm 25,8%) và GVMCP (chiếm 28,9%).

Cơ cấu ĐTNN 02 tháng đầu năm 2024 theo đối tác



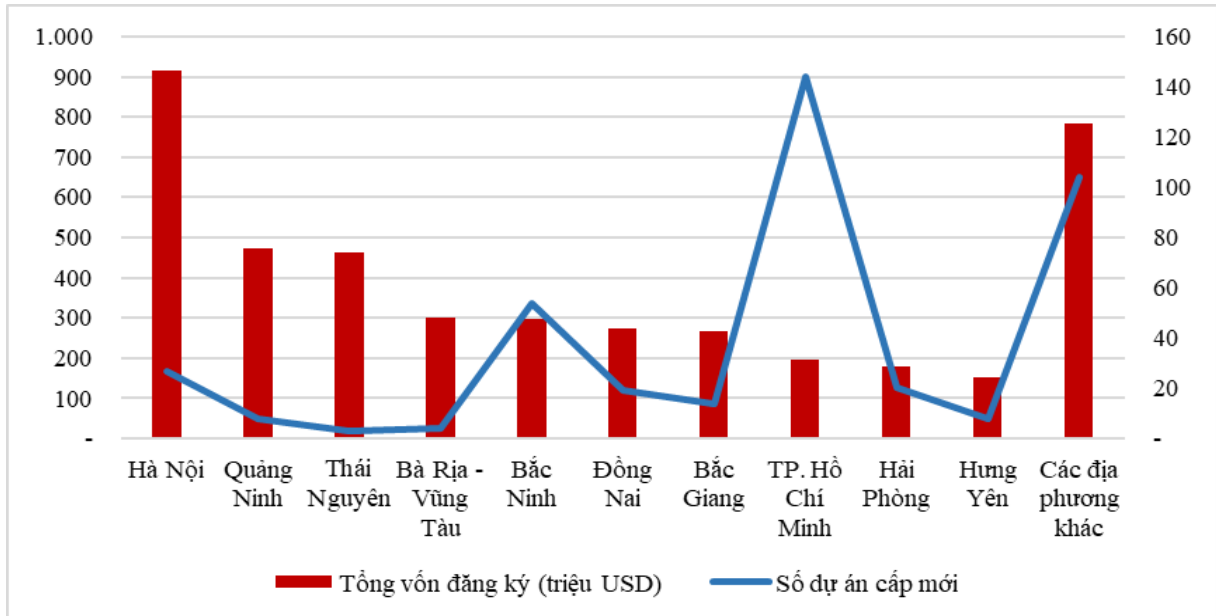
Theo địa bàn đầu tư:

Các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 38 tỉnh, thành phố trên cả nước trong 02 tháng đầu năm 2024. Hà Nội dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 914,4 triệu USD, chiếm 21,3% tổng vốn đầu tư đăng ký và gấp 24,4 lần so với cùng kỳ

năm 2023³. Quảng Ninh đứng thứ hai với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 471,1 triệu USD, chiếm gần 11% tổng vốn đầu tư cả nước. Tiếp theo lần lượt là Thái Nguyên, Bà Rịa – Vũng Tàu, Bắc Ninh,...

Nếu xét về số dự án, TP Hồ Chí Minh dẫn đầu cả nước cả về số dự án mới (chiếm 35,6%), điều chỉnh vốn (chiếm 18,9%) và GVMCP (chiếm 71,1%).

Cơ cấu ĐTNN 02 tháng đầu năm 2024 theo địa phương



(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục II kèm theo báo cáo).

2. Nhận xét về tình hình đầu tư nước ngoài trong 02 tháng đầu năm 2024.

- Tổng vốn đầu tư đăng ký 02 tháng đầu năm 2024 tiếp tục tăng so với cùng kỳ (tăng 38,6%), song mức tăng giảm nhẹ 1,6 điểm phần trăm so với tháng 01 năm 2024.

- Vốn đầu tư tập trung nhiều vào các tỉnh, thành phố có nhiều lợi thế trong thu hút ĐTNN (cơ sở hạ tầng tốt, nguồn nhân lực ổn định, nỗ lực cải cách thủ tục hành chính và năng động trong công tác xúc tiến đầu tư,...) như Hà Nội, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bắc Ninh, Đồng Nai, Bắc Giang, TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Hưng Yên. Riêng 10 địa phương này đã chiếm 74,3% số dự án mới và 81,7% số vốn đầu tư của cả nước trong 02 tháng đầu năm 2024.

- Các đối tác đầu tư lớn nhất trong 02 tháng đầu năm đều là các đối tác truyền thống của Việt Nam và đến từ Châu Á. Riêng 5 nước dẫn đầu (Singapore, Hồng Kông, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc) đã chiếm tới 77% số dự án đầu tư mới và gần 85,5% tổng vốn đầu tư đăng ký của cả nước.

- Đầu tư mới tăng mạnh cả về số dự án lẫn tổng vốn đăng ký. Với mức tăng 55,2% về số dự án và một số dự án lớn có quy mô vốn đầu tư hàng trăm triệu USD được đăng ký mới, tổng vốn đầu tư đăng ký mới trong 02 tháng đầu

³ Vốn đầu tư của Hà Nội tăng mạnh do có dự án đầu tư mới lớn với tổng vốn đầu tư hơn 662 triệu USD với mục tiêu đầu tư dự án khu đô thị mới ở Hà Nội.

năm 2024 gấp hơn 2 lần so với cùng kỳ và tăng 36,9 điểm phần trăm so với tháng 1 năm 2024.

- Vốn đầu tư điều chỉnh tuy vẫn giảm so với cùng kỳ, song mức độ giảm được cải thiện so với tháng 01 năm 2024⁴. Số lượt dự án điều chỉnh vốn cũng tăng 19,5% so với cùng kỳ, thay vì giảm 15,7% so cùng kỳ trong tháng 01 năm 2024. Cho thấy các nhà ĐTNN tiếp tục tin tưởng và mở rộng sản xuất kinh doanh tại Việt Nam.

- Xuất khẩu của khu vực ĐTNN 02 tháng đầu năm 2024 tăng mạnh so với cùng kỳ và so với tháng 01 năm 2024. Khu vực ĐTNN xuất siêu trên 8,9 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu trên 8,6 tỷ USD không kể dầu thô, bù đắp phần nhập siêu 4,29 tỷ USD của khu vực doanh nghiệp trong nước, là bệ đỡ giúp cả nước xuất siêu khoảng 4,63 tỷ USD trong 2 tháng đầu năm.

3. Tình hình ĐTNN lũy kế tới 20/02/2024

Tính lũy kế đến ngày 20/02/2024, cả nước có 39.553 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 473,1 tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt gần 300 tỷ USD, bằng gần 63,4% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

- Theo ngành: các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 19/21 ngành trong hệ thống phân ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng cao nhất với gần 285,4 tỷ USD (*chiếm 60,3% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo là các ngành kinh doanh bất động sản với hơn 69,6 tỷ USD (*chiếm 14,7% tổng vốn đầu tư*); sản xuất, phân phối điện với gần 40,7 tỷ USD (*chiếm gần 8,6% tổng vốn đầu tư*).

- Theo đối tác đầu tư: Đến nay, hiện có 145 quốc gia, vùng lãnh thổ có dự án đầu tư còn hiệu lực tại Việt Nam. Trong đó, đứng đầu là Hàn Quốc với tổng vốn đăng ký hơn 86,1 tỷ USD (*chiếm 18,2% tổng vốn đầu tư*). Singapore đứng thứ hai với gần 76,2 tỷ USD (*chiếm 16,1% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo lần lượt là Nhật Bản, Đài Loan, Hồng Kông.

- Theo địa bàn: ĐTNN đã có mặt ở tất cả 63 tỉnh, thành phố trong cả nước, trong đó TP Hồ Chí Minh là địa phương dẫn đầu trong thu hút ĐTNN với hơn 57,64 tỷ USD (*chiếm gần 12,2% tổng vốn đầu tư*); tiếp theo là Hà Nội với gần 42,1 tỷ USD (*chiếm 8,9% tổng vốn đầu tư*); Bình Dương với hơn 40,5 tỷ USD (*chiếm 8,6% tổng vốn đầu tư*).

(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục III kèm theo báo cáo)

II. VỀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI

Trong 02 tháng đầu năm 2024, các nhà đầu tư Việt Nam đã đầu tư ra nước ngoài 17 dự án đầu tư mới và không thực hiện điều chỉnh vốn đầu tư đối với các dự án hiện hữu. Tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài đạt hơn 25 triệu USD (*bằng 21,7% so với cùng kỳ*).

⁴ Vốn điều chỉnh 02 tháng đầu năm 2024 tăng 5,7 điểm phần trăm so với tháng 01 năm 2024.

Các nhà đầu tư Việt Nam đã đầu tư ra nước ngoài ở 8 ngành. Trong đó, vốn đầu tư tập trung nhiều nhất vào các ngành bán buôn, bán lẻ (*chiếm 39,4% vốn*); hoạt động kinh doanh bất động sản (*chiếm 21,5% vốn*); xây dựng (*chiếm 20% vốn*). Còn lại là các ngành khác.

Có 11 quốc gia, vùng lãnh thổ nhận đầu tư của Việt Nam trong 02 tháng đầu năm 2024. Các nước thu hút đầu tư của Việt Nam nhiều nhất lần lượt là Hoa Kỳ (26,6%); New Zealand (23,5%); CHLB Đức (21,5%); Lào; Trung Quốc;...

Lũy kế đến 20/02/2024, Việt Nam đã có 1.716 dự án đầu tư ra nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư Việt Nam gần 22,12 tỷ USD. Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài tập trung nhiều nhất vào các ngành khai khoáng (31,5%); nông, lâm nghiệp, thủy sản (15,5%). Các địa bàn nhận đầu tư của Việt Nam nhiều nhất lần lượt là Lào (24,8%); Campuchia (13,2%); Venezuela (8,3%);...

(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục IV và V kèm theo báo cáo).